ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH PHÚ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/BC-UBND	*Vĩnh Phú, ngày 16 tháng 03 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp Qúy I năm 2026

(Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/03/2026)

Thực hiện Văn bản số 493/TTr-PCTNLPTC ngày 05/03/2026 của Thanh tra tỉnh Phú Thọ về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý I năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú báo cáo tình hình công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quý I năm 2026, cụ thể như sau:

I. Tình hình chung

Xác định công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường thực hiện công tác phòng chống tham nhũng với quan điểm vừa tích cực, chủ động phòng ngừa, vừa kiên quyết đấu tranh, trong đó phòng ngừa là chính, là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, đòi hỏi sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm thực hiện tốt mục tiêu ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được đảm bảo, cơ bản ổn định.

II. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) và cải cách tư pháp

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên về nội chính, PCTNLPTC, cải cách tư pháp: Công tác PCTNLPTC luôn được Đảng ủy, UBND xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai trên toàn xã. Xác định công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, trong kỳ báo cáo UBND xã đã chủ động ban hành 2 Kế hoạch chỉ đạo, triển khai công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực trên toàn xã[1].

- Kết quả rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: UBND xã thường xuyên triển khai công tác kiểm tra, rà soát, đối chiếu những quy định pháp luật nhằm kịp thời kiến nghị đến cơ quan chức năng có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp sát với tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: UBND xã phân công đồng chí Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, giao Văn phòng HĐND&UBND chịu trách nhiệm tham mưu, giúp lãnh đạo triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; định kỳ báo cáo theo quy định; đảm bảo mọi hoạt động của UBND xã đều công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc kiểm tra, giám sát, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm nếu có): Không.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vụ việc, vấn đề nổi cộm, phức tạp dư luận quan tâm ở địa phương, đơn vị: Không.

2. Kết quả thực hiện công tác nội chính

2.1. Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; chỉ đạo xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- UBND xã Vĩnh Phú ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 về ban hành Quy chế tiếp công dân trên địa bàn xã Vĩnh Phú; Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 về ban hành Nội quy tiếp công dân trên địa bàn xã Vĩnh Phú; Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 về việc phân công công chức làm công tác tiếp dân thường xuyên và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh của xã Vĩnh Phú.

- Bí thư Đảng ủy tiếp dân định kỳ theo quy định 2 lần/1 tháng (vào ngày 15 và 25 hàng tháng)[2]

- Chủ tịch UBND xã thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ vào thứ Năm hàng tuần theo giờ hành chính; Nếu ngày tiếp công dân trùng vào ngày nghỉ, ngày Lễ Tết thì chuyển sang ngày làm việc kế tiếp. Việc tiếp công dân đột xuất khi có vụ việc bức xúc, phức tạp, tập trung đông người liên quan đến nhiều cơ

---

[1] Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/01/2026 thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 12/02/2026 thực hiện chỉ thị số 10-CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2026

[2] Thông báo số 159-TB/ĐU ngày 10/01/2026 về lịch tiếp công dân định kỳ tháng 1 năm 2026 của đồng chí bí thư Đảng ủy; Thông báo số 184-TB/ĐU ngày 22/01/2026 về lịch tiếp công dân định kỳ tháng 1 năm 2026 của đồng chí bí thư Đảng ủy; Thông báo số 203-TB/ĐU ngày 23/02/2026 về lịch tiếp công dân định kỳ tháng 2 năm 2026 của đồng chí bí thư Đảng ủy; Thông báo số 209-TB/ĐU ngày 09/03/2026 về lịch tiếp công dân định kỳ tháng 3 năm 2026 của đồng chí bí thư Đảng ủy

quan, tổ chức hoặc khi có các sự việc khẩn cấp, ảnh hưởng an ninh, trật tự của đia phương. Các buổi tiếp công dân được lập biên bản, ghi chép đầy đủ ý kiến của công dân, kết quả xử lý, hướng dẫn và được lưu trữ theo quy định.

- Trong quý I năm 2026, UBND xã tiếp nhận 02 đơn (01 đơn thuộc lĩnh vực chính sách, 01 đơn thuộc lĩnh vực đất đai). Đã giải quyết 01/02 đơn.

2.2. Kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không có tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân nào bị xem xét, xử lý kỷ luật do có vi phạm về đạo đức công vụ, có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gây những nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Kết quả công tác PCTNLPTC

3.1. Kết quả thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, các cấp ủy, Ban Chỉ đạo về PCTNLPTC.

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, các cấp ủy, Ban Chỉ đạo về PCTNLPTC tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm chống tham nhũng của cấp ủy Đảng, chính quyền và được đảng viên, công chức và người lao động đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, làm trong sạch bộ máy của địa phương[3].

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên về PCTNLPTC

Để công tác phòng chống tham nhũng được duy trì thực hiện thường xuyên, nề nếp, có hiệu quả, UBND xã Vĩnh Phú đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; Gắn nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*". Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật phòng chống tham nhũng được cơ quan thực hiện trên hệ thống loa truyền thanh của xã, trong các hội nghị của Đảng uỷ, Đoàn thể, Hội nghị của UBND xã và các buổi họp chi bộ ở thôn, khu, tổ dân phố nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thi hành, áp dụng pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã.

---

[3] Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định 114/QĐ-TW ngày11/07/2023 của Ban chấp hành trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công

3.3. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Căn cứ các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực, UBND xã Vĩnh Phú đã nghiêm túc thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Các lĩnh vực được tăng cường công khai, minh bạch như: Tài chính, ngân sách; mua sắm tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; các khoản đóng góp của nhân dân; quy trình giải quyết thủ tục hành chính; công tác tổ chức cán bộ, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Việc thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng biết để thực hiện và giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng[4].

Hình thức công khai được thực hiện chủ yếu thông qua công bố tại cuộc họp của các cơ quan; thông báo bằng văn bản đến các tổ chức, cá nhân có liên quan; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng như trên hệ thống truyền thanh của xã hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các quy trình, giải quyết TTHC, gắn với công tác cải cách hành chính; hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị; công khai, niêm yết các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác và làm việc.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ Luật ngân sách, UBND xã đã làm tốt việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Thường xuyên rà soát, xây dựng và bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, các chế độ định mức tiêu chuẩn thực hiện theo quy chế, công khai theo quy định.

Thực hiện mua sắm, sửa chữa, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, tiêu chuẩn, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả, không sử dụng trang thiết bị làm việc vào công việc riêng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND xã đã quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức của đơn vị nghiêm túc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ trong giao tiếp, phát ngôn nhất là những cán cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân định kỳ, cũng như đột xuất.

---

[4] Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 về việc công bố công khai dự toán ngân sách xã Vĩnh Phú năm 2026

Triển khai thực hiện công tác tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn xã. Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành; đồng thời thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà, vi phạm quy tắc ứng xử trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp nhất là trong việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ báo cáo, UBND xã Vĩnh Phú không phát sinh trường hợp Chủ tịch UBND cấp xã quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và người có chức vụ, quyền hạn do Chủ tịch xã bổ nhiệm, quản lý trực tiếp có hành vi liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

đ) Kết quả cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND xã Vĩnh Phú đã ban hành các quyết định, kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông[5].

Triển khai phần mềm quản lý văn bản và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong luân chuyển văn bản đi, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đều trên phần mềm dịch vụ công Quốc gia.

Đối với bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại trung tâm phục vụ hành chính công của UBND xã, các thủ tục hành chính đều được tiếp nhận, giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử và hồ sơ thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt. 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tiến hành thanh toán, trả lương, thu phí, lệ phí qua tài khoản.

e) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

UBND xã Vĩnh Phú đã kịp thời quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025[6]. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu UBND xã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công khai bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định; tổng hợp kết quả công tác kê khai, công khai bản kê khai của Người có nghĩa vụ kê khai TSTN năm 2025 của các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã báo cáo

---

[5] Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 29/12/2025 về kiểm soát thủ tục hành chính xã Vĩnh Phú năm 2026; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28/01/2026 về Cải cách hành chính nhà nước xã Vĩnh Phú năm 2026.

[6] Văn bản số 1130/UBND-VHXH ngày 28/11/2025 về việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; Văn bản số 1155/UBND-VHXH ngày 04/12/2025 về việc thông báo danh sách người phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; Báo cáo số 42/BC-UBND ngày 06/02/2026 về Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025

Thanh tra tỉnh. Quá trình triển khai được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục; đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không có trường hợp nào bị xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng dầu khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do minh quản lý, phụ trách.

3.4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

- Số cuộc tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, của chính quyền: Không.

- Kết quả phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát

- Số cuộc thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát của cấp ủy, cơ quan cấp trên tại cơ quan, đơn vị: Không

- Kết quả phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát (nếu có): Không

+ Số vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện: Không.

+ Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không.

+ Kết quả thực hiện các kiến nghị, Kết luận thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát: Không.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư tố cáo, phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết tố cáo, phản ánh, báo cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

+ Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nêu rõ nội dung sự việc); Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

về hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc: Không.

+ Kết quả xử lý, giải quyết (số đơn thuộc thẩm quyền? số đơn đã xem xét, giải quyết, kết quả: xác định số đơn tố cáo, phản ánh đúng, có đúng có sai, tố cáo, phản ánh sai): Không.

d) Phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không

đ) Phát hiện tham nhũng qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Kết quả khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử: Không

+ Kết quả điều tra: Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác điều tra, khởi tố (Số vụ/ bị can): Không

+ Kết quả truy tố: Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã truy tố (Số vụ/ bị can): Không

+ Kết quả xét xử: Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được xét xử (Số vụ/ bị can): Không

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo xử lý vụ án, vụ việc do Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo (Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực): Không.

e) Kết quả xử lý người có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động cơ quan, đơn vị, địa phương bị khởi tố do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

- Số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật (xử lý về đảng, về chính quyền, hình thức xử lý: Không.

f) Kết quả xử lý người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

- Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý: Không.

- Hình thức xử lý: Không.

g) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

+ Số tài sản TNLPTC phát hiện phải thu hồi; số đã thu hồi (bằng biện pháp hành chính/ bằng biện pháp tư pháp); số chưa thu hồi; tỷ lệ thu hồi tài sản so với số tài sản phải thu hồi; tỷ lệ thu hồi bằng biện pháp tư pháp so với hành chính để đánh giá hiệu lực của từng biện pháp: Không.

3.5. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không

3.6. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc, báo chí và Nhân dân trong PCTNLPTC.

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC.

Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, UB MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị xã hội như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên các cấp thực hiện và tăng cường tuyên truyền để Nhân dân thực hiện giám sát và phát hiện, đấu tranh đối với những hiện tượng tham nhũng, tiêu cực.

Về nội dung tham gia giám sát của Ủy ban MTTQ xã: Ủy ban MTTQ xã thực hiện giám sát việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; giám sát về kết quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; giám sát việc thực hiện quy định pháp luật; giám sát việc thực hiện Chương trình Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giám sát việc triển khai đầu tư các dự án có sự đóng góp của nhân dân; giám sát việc tổ chức tiếp công dân, giải quyết KNTC; giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; giám sát hoạt động của của Đại biểu HĐND các cấp và giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện, đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên tiếp thu kiến nghị, phản ánh của các cơ quan đài, báo của Trung ương, của tỉnh để chỉ đạo việc xử lý, giải quyết theo quy định.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC.

Góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công dân trong công tác phòng chống tham nhũng, tiến tới cả hệ thống nhà nước cùng nhân dân chung tay thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tiếp tục quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả, đưa việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, dần đi vào nền nếp, với phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" được cụ thể hóa trên nhiều nội dung, lĩnh vực. Các nội dung cần lấy ý kiến của nhân dân được cụ thể hóa trong những văn bản lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, các hương ước, quy ước của thôn, khu mọi công việc có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi, đời sống của nhân dân thì phải tổ chức lấy ý kiến của nhân dân.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không

3.7. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không

4. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp ở địa phương

Công tác tuyên truyền các hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng được đẩy mạnh. Hệ thống truyền thanh cơ sở thường xuyên đưa tin, bài về tình hình, kết quả thực thi pháp luật, nêu gương

người tốt, việc tốt, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực trong các hoạt động tư pháp, công tác hòa giải cơ sở được chú trọng góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Kết quả nổi bật khác về công tác tư pháp, cải cách tư pháp theo thẩm quyền ở địa phương: Không.

5. Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cấp ủy, cơ quan, đơn vị

5.1. Khái quát tình hình KN, TC và kiến nghị, phản ánh của công dân ở địa phương (trong đó lưu ý báo cáo những vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài).

Trong thời gian qua, Đảng uỷ, HĐND và UBND xã thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các Phòng chuyên môn, bộ phận liên quan thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, yêu cầu các đơn vị tăng cường công tác đối thoại, chủ động nắm bắt tình hình ngay từ cơ sở, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đảm bảo trình tự, thủ tục đúng quy định pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo, tập trung tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết của cấp có thẩm quyền, do đó không có các vụ việc phức tạp, đông người, vượt cấp, kéo dài, góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã góp phần quan trọng trong việc củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, tạo sự ổn định chính trị - xã hội, phục vụ các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và của địa phương; thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương.

Qua tổng hợp và phân loại, nội dung đơn của công dân trên địa bàn xã cho thấy, trong thời kỳ báo cáo cả Quý chỉ có 02 (hai) đơn kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực hoà giải tranh chấp đất đai và chế độ thương binh, liệt sỹ. Với tỷ lệ đơn thư ít cho thấy tình hình an ninh trật tự ổn định, hiệu quả công tác quản lý, điều hành và tiếp dân tốt. Các vụ việc chủ yếu là trùng lặp, không đủ điều kiện hoặc đã được giải quyết dứt điểm. Nhìn chung, đánh giá tính chất và mức độ đơn thư phát sinh trên địa bàn không gay gắt phức tạp, không phát sinh điểm nóng về đơn thư, giảm tình trạng công dân bức xúc, gửi đơn thư vượt cấp.

5.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cơ quan đối với công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư

UBND xã thường xuyên chỉ đạo phổ biến, quán triệt triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và triển khai các văn bản như: Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các nghị định, thông tư hướng dẫn; đồng

thời gắn với Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm cho cán bộ phụ trách; thực hiện nghiêm chế độ tiếp dân định kỳ, đột xuất, kịp thời xử lý vụ việc phát sinh.

5.3. Kết quả tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền

- Tổng số lượt tiếp công dân: 62 lượt, trong đó:

+ Người đứng đầu cấp ủy tiếp: 4 lượt/ 0 công dân

+ Người đứng đầu chính quyền tiếp: 05 lượt/ 08 công dân; 05 vụ việc. Kết quả: Đã giải quyết xong

+ Cán bộ tiếp dân thường xuyên tiếp: 57 lượt / 67 công dân; 42 vụ việc

- Những vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài qua công tác tiếp dân: Không có những vụ việc đông người phức tạp, kéo dài.

- Vụ việc tố cáo cán bộ, đảng viên; nội dung tố cáo cán bộ, đảng viên: Không

5.4. Tiến độ, kết quả giải quyết các vụ việc được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, chỉ đạo giải quyết (nếu có)

- Những vụ việc đã giải quyết xong (nêu rõ tên vụ việc; kết quả giải quyết và gửi kèm theo văn bản, tài liệu kết quả giải quyết): Không

- Những vụ việc đang giải quyết (nêu rõ tiến độ, kết quả bước đầu; khó khăn, vướng mắc; kế hoạch, phương hướng giải quyết; dự kiến thời gian giải quyết xong; kiến nghị, đề xuất (*nếu có*)): Không

5.5. Tiến độ, kết quả xử lý, giải quyết đơn thư:

a. Tổng số đơn, thư Thường trực Đảng ủy, UBND xã phải xem xét, chỉ đạo, xử lý, giải quyết, trong đó:

- Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ: 02 đơn (Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn; Tiếp nhận trong kỳ: 02 đơn).

+ Đã xử lý: 01/02 đơn (*45 vụ việc còn lại công dân phản ánh, kiến nghị trực tiếp bằng miệng, đã được giải thích và xử lý ngay tại buổi tiếp, không phát sinh thành văn bản (đơn))*.

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 2/2 đơn;

+ Đơn thuộc thẩm quyền: 02 đơn;

+ Đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn;

- Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền

+ Khiếu nại: 00 đơn;

+ Tố cáo: 00 đơn;

+ Phản ánh, kiến nghị: 02 đơn (01 đơn thuộc lĩnh vực chính sách, 01 đơn thuộc lĩnh vực đất đai);

- Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền

+ Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 0 đơn;

+ Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 0 đơn;

- Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

+ Kết quả giải quyết khiếu nại: 00 đơn, vụ việc;

+ Kết quả giải quyết tố cáo: 00 đơn, vụ việc;

b) Đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển về (trong tổng số đơn đã nhận): Không

5.6. Dự kiến công dân đến kỳ tiếp dân hằng tháng của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ (tên công dân, nội dung, kết quả, tiến độ giải quyết của xã, phường): Không

5.7. Kết quả phối hợp liên ngành giữa các cơ quan chức năng trong việc xử lý vụ việc phức tạp, kéo dài: Không

III. Đánh giá công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Mặc dù trong giai đoạn thực hiện sáp nhập bộ máy, khối lượng công việc phát sinh rất lớn, tính chất công việc phức tạp, yêu cầu tiến độ gấp rút, song công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn luôn được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, không để xảy ra buông lỏng quản lý. Các quy định về kiểm soát quyền lực, minh bạch tài chính được quán triệt và triển khai đồng bộ trong toàn bộ quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

Toàn bộ các khoản tài chính, ngân sách liên quan đến việc sáp nhập, tổ chức lại bộ máy, bố trí nhân sự, quản lý tài sản công đều được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; bảo đảm rõ ràng, đầy đủ, có sự giám sát của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, qua đó góp phần phòng ngừa hiệu quả các hành vi tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí.

Bên cạnh đó, công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, đặc biệt trong thời gian diễn ra kỳ bầu cử. Các phương án, kế hoạch bảo vệ được triển khai chủ động, đồng bộ; tình hình địa bàn ổn định, không phát sinh các vụ việc phức tạp, không xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp. Qua đó, góp phần quan trọng vào việc tổ chức thành công kỳ bầu cử, bảo đảm dân chủ, an toàn, đúng quy định pháp luật.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã chưa phát hiện trường hợp nào tham nhũng.

2. So sánh hiệu quả công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

So với cùng kỳ năm trước, UBND xã đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định về PCTNTC và THTK CLP một cách quyết liệt; chỉ đạo tăng cường triển khai các biện pháp PCTNTC và THTK CLP tại các cơ quan, đơn

vị trong việc thực hiện công khai minh bạch, xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, phân công nhiệm vụ và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Công tác CCHC được triển khai thực hiện đạt hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành nhiệm vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, đơn vị một cách có hiệu quả.

Tuy nhiên, nguy cơ tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn, đòi hỏi tiếp tục duy trì sự chỉ đạo quyết liệt và giám sát thường xuyên trong các kỳ tiếp theo.

3. Tự đánh đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp

Công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp trong kỳ báo cáo của UBND xã Vĩnh Phú được đánh giá ở mức độ hoàn thành tốt mục tiêu đề ra, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, để đạt mức độ hoàn thành xuất sắc và bền vững, cần tiếp tục tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực; đồng thời đẩy mạnh hơ nữa sự tham gia của cộng đồng và nhân dân.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp

a) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTNTC

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí có lúc chưa thường xuyên, nội dung, hình thức chưa phong phú, mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế; chưa phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC.

- Công tác tự kiểm tra nội bộ, giám sát thực hiện công tác PCTNLPTC còn chưa chủ động, phương pháp giám sát của một số cơ quan dân cử, tổ chức chính trị - xã hội còn hình thức, chưa phát huy hiệu quả.

- Lực lượng làm công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế, chưa mang tính chuyên trách.

b) Nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nổ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy hành chính Nhà nước và nền hành chính, cải cách tư pháp; liên quan đến công tác nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan và trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện

công tác PCTNTC; công chức phụ trách công tác PCTN thường xuyên thay đổi, chưa nghiên cứu kỹ các hướng dẫn về kê khai tài sản, thu nhập, về cung cấp hồ sơ đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng khi thực hiện.

IV. Phương hướng nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị, đề xuất

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

UBND xã Vĩnh Phú tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản pháp luật có liên quan; triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần vào xây dựng địa phương phát triển theo hướng tích cực, đẩy lùi tham nhũng trong toàn hệ thống.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: Quán triệt thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của UBND xã.

- Thực hiện và kiểm tra thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai, công khai thuộc quyền quản lý.

- Thực hiện công khai tài chính, ngân sách, kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất, việc luân chuyển cán bộ, công chức để thực hiện biện pháp phòng, ngừa tham nhũng theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát sát sao đối với phòng, đơn vị chuyên môn thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính, để nâng cao hiệu lực hiệu quả trong phục vụ người dân, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Báo cáo công tác PCTN,TC định kỳ theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCP đầy đủ và đúng thời gian quy định.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước các lĩnh vực; thực hiện tốt công khai, minh bạch trong hoạt động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tạo điều kiện để người dân tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu cao nhận thức, vai trò và tầm quan trọng của công tác PCTN,TC; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

- Tăng cường công tác thanh tra, phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí.

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất với Trung ương:

+ Sớm hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo hướng cụ thể hóa rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong điều kiện chính quyền 2 cấp.

+ Bổ sung quy định về bảo vệ, khuyến khích người dân tố giác tham nhũng tại cơ sở, nhất là trong quá trình tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính ở cấp xã.

+ Có cơ chế, chính sách ưu tiên về nguồn lực và đào tạo để nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ PCTNLPTC cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Kiến nghị, đề xuất với tỉnh:

+ Xem xét bố trí cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách về công tác PCTN tại cấp xã, hạn chế tình trạng kiêm nhiệm nhiều việc dẫn đến hiệu quả thấp.

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ xã về nghiệp vụ PCTN.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quý I năm 2026. UBND xã Vĩnh Phú trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- CPCVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hồng Hải